TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:**14**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 12/5/2025
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG - TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thuyết và ông Nguyễn Ngọc Ngư

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Diễm-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Triệu Đức Hoàng - chức vụ Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 5 năm 2025 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 175/2024/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 27/3/2025 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1994

2. Bị đơn: Anh Hoàng Huy H1, sinh năm 1993

Cùng nơi thường trú: xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

3. Người làm chứng: 3.1) Ông Hoàng Tiến T, sinh năm 1962

3.2) Bà Đỗ Thị X, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: Thôn Chàng Thẳm, xã Yên Hà, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang

3.3) Ông Nguyễn Công T1 – Trưởng xóm C, địa chỉ: xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(Chị H có mặt, vắng mặt anh H1, ông T, bà X, ông T1)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 05/9/2024 và bản tự khai, biên bản hoà giải, nguyên đơn chị Dương Thị H trình bày:

Chị và anh Hoàng Huy H1 được tìm hiểu yêu thương nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ngày 30 tháng 11 năm 2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023

thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không có con chung. Tháng 7 năm 2023, anh H1 nói vào S cùng bạn làm ăn để nâng cao kinh tế gia đình, khi đi anh H1 không thông tin cho chị biết địa chỉ cụ thể, sau đó vợ chồng vẫn nhắn tin, gọi điện hàng ngày, không có mâu thuẫn gì. Đến tháng 10 năm 2023, anh H1 nhắn tin bảo chị làm đơn ly hôn rồi cắt liên lạc với chị, tiếp đến tháng 6 năm 2024, anh H1 tiếp tục nhắn tin bảo chị làm đơn ly hôn, chị đã cố gắng nhắn tin, gọi điện cho anh H1 nhiều lần để hỏi rõ lý do nhưng đều không liên lạc được. Từ đó, chị không còn tin tức gì về anh H1, xác định nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do không có con chung, vợ chồng không có sự gắn kết, sinh sống xa nhau, không liên lạc được với nhau nên tình cảm phai nhạt, nên chị xác định vợ chồng tình cảm không còn nên đề nghị xin được ly hôn với anh H1.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H xác định vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng Huy H1 vắng mặt tại địa phương nên không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Toà án nhân dân huyện Phú Lương đã tiến hành uỷ thác thu thập chứng cứ cho Toà án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang đối với bố mẹ đẻ của anh H1. Ngày 09/01/2025 bà Đỗ Thị X (mẹ đẻ anh Hoàng Huy H1) xác định: anh H1 đã đi làm ăn ở P từ tháng 6/2023, bà không biết địa chỉ cụ thể chỗ ở hiện tại của anh H1 cũng không biết anh H1 làm công việc gì. Thi thoảng anh H1 có liên lạc về cho gia đình qua ứng dụng Messenger, lần gần đây nhất anh H1 gọi về nhà là ngày 31/12/2024. Về quan hệ hôn nhân, anh H1 có vợ là chị Dương Thị H, quá trình chung sống giữa anh chị thế nào bà không biết do không sinh sống cùng. Anh H1 và chị H chưa có con chung, không có tài sản chung, công nợ chung, chị H có đơn xin ly hôn với anh H1 bà đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngày 20/3/2025 bà X xác định: Anh H1 vẫn liên hệ với gia đình thông qua mạng xã hội lần gần đây nhất anh H1 liên hệ tháng 02/2025, gia đình đã thông tin cho anh H1 biết việc chị H có đơn đề nghị giải quyết ly hôn, anh H1 xác định nhất trí ly hôn với chị H

Quá trình xác minh nơi cư trú của anh H1 xác định:

Công an xã C xác định anh H1 không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Ngày 09/01/2025 Công an xã Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang cho biết anh H1 không sinh sống tại địa chỉ thôn C, xã Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang, chính quyền địa phương không biết anh H1 đi đâu, làm gì và địa chỉ ở đâu.

Tại công văn số 5150/QLXNC ngày 16/12/2024 của Phòng Q Công an tỉnh T: Căn cứ thông tin khai thác trong cơ sở dữ liệu xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam do Cục Q1, Bộ C quản lý, công dân H1 đã được cấp hộ chiếu, số hộ

chiếu P022085261 và đã xuất cảnh ngày 22/7/2023 qua cửa khẩu N. Hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Tại phiên tòa chị H giữ nguyên quan điểm khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh H1, về con chung, tài sản chung, công nợ chung: không có.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Phú Lương phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp hành đúng thời hạn chuẩn bị xét xử, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 143, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, Điều 57, 58 Luật Hôn nhân gia đình; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét theo giải quyết theo hướng: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị H. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Dương Thị H ly hôn với anh Hoàng Huy H1; Về con chung, về tài sản chung, công nợ chung không giải quyết do không yêu cầu. Về án phí chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Bị đơn anh Hoàng Huy H1, có nơi thường trú tại xóm C, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

[1.2] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, tống đạt cho bị đơn tuy nhiên anh H1 vắng mặt tại địa phương. Tại công văn số 5150/QLXNC ngày 16/12/2024 Phòng Q công an tỉnh T xác định anh H1 đã xuất cảnh từ ngày 22/7/2023 cho đến nay, chưa có thông tin nhập cảnh. Quá trình giải quyết vụ án, bà Đỗ Thị X (mẹ của anh H1) xác định bị đơn vẫn liên hệ với gia đình từ cuối năm 2024 và tháng 02/2025 tuy nhiên cũng không biết hiện nay anh H1 ở đâu, do đó xác định bị đơn dấu địa chỉ, nơi cư trú, từ chối khai báo. Tòa án nhân dân huyện Phú Lương đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú và Thông báo về việc thực hiện thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về quá trình tiến hành tố tụng. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, anh H1 vắng mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được, căn cứ vào khoản 3 Điều 203, Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa anh Hoàng Huy H1 vắng mặt lần thứ 2

không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh H1.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Xét chị Dương Thị H và anh Hoàng Huy H1 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở tự nguyện nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Lời khai của chị H có trong hồ sơ vụ án xác định chị và anh H1 mâu thuẫn do không có con, sống ly thân từ khoảng đầu năm 2023 do anh H1 đi làm ăn xa không về, vợ chồng không còn liên lạc từ cuối năm 2023 cho đến nay nên chị H có đơn xin ly hôn.

Hội đồng xét xử thấy: Lời khai về quá trình ly thân của chị H phù hợp với kết quả xác minh tại Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh T, lời khai của bà Đỗ Thị X (mẹ đẻ anh H1), cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H1 đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung vợ chồng thực tế không còn tồn tại, giữa chị H và anh H1 không có sự yêu thương chăm sóc, quan tâm lẫn nhau do đó việc duy trì quan hệ hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc cho cả 2 bên. Do vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị H được ly hôn với anh H1 là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị H xác định vợ chồng không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Do đương sự không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn có đơn đề nghị yêu cầu thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng căn cứ khoản 2 Điều 180 Bộ luật Tố tụng dân sự người yêu cầu phải chịu số tiền chi phí đăng tin thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, số tiền trên nguyên đơn đã thanh toán xong nên không xem xét giải quyết

[6] Về án phí: Chị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Dương Thị H.

1.Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Dương Thị H được ly hôn anh Hoàng Huy H1.

2. Về con chung: Đương sự xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3.Về tài sản chung và công nợ chung: Đương sự xác định không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Dương Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004743 ngày 04/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

5.Quyền kháng cáo: Chị Dương Thị H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hoàng Huy H1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- THADS huyện Phú Lương;
- UBND xã Ký Phú;
- Đương sự;
- Lưu: HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bích Hiền